

Đồng chí Hoàng Anh thôi giữ chức Bộ trưởng Bộ Tài chính.

9. Đồng chí Hoàng Đức Nghi giữ chức Bộ trưởng Bộ Vật tư.

Đồng chí Trần Sâm thôi giữ chức Bộ trưởng Bộ Vật tư.

10. Đồng chí Đặng Hồi Xuân giữ chức Bộ trưởng Bộ Y tế.

Đồng chí Vũ Văn Cẩn thôi giữ chức Bộ trưởng Bộ Y tế.

11. Đồng chí Đặng Hữu giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

Đồng chí Lê Khắc thôi giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

12. Đồng chí Bùi Quang Tạo giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra của Chính phủ.

Đồng chí Trần Nam Trung thôi giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra của Chính phủ.

13. Đồng chí Song Hào giữ chức Bộ trưởng Bộ Thương binh và Xã hội.

Đồng chí Dương Quốc Chính thôi giữ chức Bộ trưởng Bộ Thương binh và Xã hội.

14. Đồng chí Nguyễn Hữu Thủ giữ chức Bộ trưởng, Tổng thư ký Hội đồng bộ trưởng kiêm Chủ nhiệm Văn phòng Hội đồng bộ trưởng.

Đồng chí Đặng Thị thôi giữ chức Bộ trưởng, Tổng thư ký Hội đồng bộ trưởng kiêm Chủ nhiệm Văn phòng Hội đồng bộ trưởng.

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 1982

Hội đồng Nhà nước
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chủ tịch

TRƯỞNG-CHINH

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH số 94-HĐBT ngày
26-9-1981 về chức năng, nhiệm
vụ và tờ chức bộ máy chính
quyền cấp phường.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 113 và điều 107 của Hiến pháp
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ tình hình quản lý công tác đô thị
hiện nay,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Phường là đơn vị hành chính
cơ sở ở nội thành, nội thị, tờ chức theo
khu vực dân cư ở đường phố, có khoảng
7000 đến 12000 dân.

Chức năng chủ yếu của bộ máy chính
quyền cấp phường là quản lý hành chính
Nhà nước, quản lý xã hội, quản lý và
chăm lo phục vụ đời sống dân cư.

Điều 2. — Dưới sự hướng dẫn của Ủy
ban nhân dân cấp trên trực tiếp, Ủy ban
nhân dân phường tờ chức thực hiện các
nhiệm vụ sau đây:

1. Về chính trị: Tờ chức, động viên
nhân dân trong phường thực hiện các chủ
trương chính sách của Đảng, luật pháp
của Nhà nước.

2. Về an ninh quốc phòng:

a) Đầu tranh chống mọi âm mưu hoạt
động của bọn phản cách mạng, bọn tội
phạm khác, trấn áp bọn phá hoại hiện
hành. Quản lý và giáo dục các đối tượng
chính trị và hình sự hoặc đề nghị lên cấp
trên đưa đi cải tạo; giữ gìn an ninh
chính trị, trật tự an toàn xã hội, bài trừ

tệ nạn xã hội, chống các hiện tượng tiêu cực, chống chiến tranh tâm lý;

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, tài sản của nhân dân;

c) Thực hiện công tác hòa giải các vụ tranh chấp về dân sự;

d) Xây dựng lực lượng dân phòng, tự vệ trong phường, bảo đảm chỉ tiêu nghĩa vụ quân sự, thực hiện công tác hậu phương quân đội;

e) Thực hiện công tác thanh tra nhân dân, kịp thời phát hiện và báo cáo lên chính quyền cấp trên các điều vi phạm pháp chế xã hội chủ nghĩa; xử lý các vụ, việc vi phạm pháp luật theo quyền hạn được giao.

3. Về quản lý dân cư và xã hội

a) Đăng ký sinh, tử, giá thú;

b) Xác nhận đơn, lý lịch, tình trạng nhà & tiều chuẩn mua lương thực, v.v...;

c) Chăm lo tổ chức phục vụ đời sống vật chất và văn hóa, phòng bệnh và chữa bệnh của nhân dân;

d) Kịp thời giải quyết báo cáo lén chính quyền cấp trên giải quyết những điều tố cáo, khiếu nại và kiến nghị của nhân dân.

4. Về quản lý lao động:

a) Thực hiện các chỉ tiêu nghĩa vụ lao động; sắp xếp việc làm hoặc báo cáo lén chính quyền cấp trên giải quyết việc làm cho người có sức lao động;

b) Tổ chức và hướng dẫn nhân dân đầy mạnh sản xuất các ngành nghề tiều, thủ công nghiệp, dịch vụ theo kế hoạch và tổ chức thực hiện một số mặt quản lý kinh tế đô thị do cấp trên giao.

5. Về quản lý công, thương nghiệp và quản lý thuế:

a) Thi hành Điều lệ đăng ký kinh doanh công, thương nghiệp và tham gia với Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp trong việc cấp đăng ký kinh doanh; tổ chức và quản

lý các tổ hợp tác và cá thể sản xuất tiều thủ công nghiệp, vận tải và các ngành nghề khác được giao.

b) Tổ chức thực hiện công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa, quản lý thị trường, chống đầu cơ buôn lậu, buôn bán hàng trái phép đi đôi với việc cải tạo tiều thương, tổ chức và quản lý các tổ hợp tác tiều thụ, dịch vụ và những người làm ăn riêng lẻ; quản lý và cải tạo các chợ nhỏ.

c) Giám sát các cửa hàng, quầy hàng phân phối hàng hóa cho nhân dân trong phường, bảo đảm phân phối công bằng, thuận tiện cho nhân dân.

d) Tham gia xác định mức thuế và thu thuế công thương nghiệp. Trực tiếp thu thuế sát sinh, thu lệ phí và các khoản thu khác.

6. Về văn hóa, giáo dục, y tế:

a) Tổ chức thực hiện nếp sống văn minh gia đình văn hóa mới, công tác văn hóa thông tin truyền thanh, giáo dục, nhà trẻ mẫu giáo, y tế, vệ sinh, sinh đẻ có kế hoạch, thể dục thể thao, thương binh và xã hội, giáo dục thanh thiếu nhi, quản lý các cơ sở văn hóa, giáo dục, các điểm vui chơi giải trí của phường.

b) Giám sát và tham gia cấp giấy phép cho những người hoạt động văn hóa tư nhân; các lớp dạy văn hóa, dạy nghề theo đúng các quy định của Nhà nước.

7. Về quản lý nhà, đất:

a) Giám sát việc xây dựng, sửa chữa, sử dụng nhà ở, đất xây dựng; tham gia ý kiến vào việc phân phối nhà ở cho nhân dân trong phường.

b) Đối với những phường còn đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp thì cấp phường có nhiệm vụ quản lý lĩnh vực sản xuất này như xã.

8. Về kế hoạch và ngân sách:

Tham gia xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch và tài chính được cấp trên giao.

Điều 3. — Tổ chức Ủy ban nhân dân phường:

Ủy ban nhân dân phường có từ 5 đến 7 ủy viên gồm chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên thư ký và các ủy viên khác. Bộ phận thường trực của Ủy ban nhân dân phường gồm chủ tịch, phó chủ tịch và ủy viên thư ký.

Phân công trong Ủy ban nhân dân phường (nơi có 7 ủy viên):

— Chủ tịch lãnh đạo chung, trực tiếp phụ trách công tác nội chính, đời sống, thuế, quản lý thị trường và cải tạo xã hội chủ nghĩa.

— Phó chủ tịch phụ trách nhà đất, công trình công cộng, vận tải.

— Ủy viên thư ký phụ trách văn phòng, công tác thương binh và xã hội.

— Một ủy viên phụ trách an ninh.

— Một ủy viên phụ trách quân sự.

— Một ủy viên phụ trách lao động, sản xuất tiêu thủ công nghiệp.

— Một ủy viên phụ trách văn hóa, thông tin và thanh thiếu nhi.

Những phường trọng điểm, dân số đông thì bổ trí thêm một phó chủ tịch trong số 7 ủy viên.

Những nơi có 5 ủy viên thi công tác quân sự do chủ tịch phụ trách, công tác lao động do phó chủ tịch kiêm nhiệm.

Điều 4. — Ủy ban nhân dân phường được sử dụng từ 2 đến 5 nhân viên giúp việc cho thường trực Ủy ban nhân dân.

Dưới Ủy ban nhân dân phường có các tổ dân phố, các đội công tác và các tiểu ban chuyên môn do nhân dân trong phường tự nguyện tham gia quản lý các mặt ở đường phố và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân phường.

Điều 5. — Quyết định này được thi hành ở tất cả các phường trong cả nước và có hiệu lực từ ngày ban hành; riêng ở thành

phố Hồ Chí Minh được thi hành thi điểm theo quyết định số 53-QĐUB ngày 20 tháng 3 năm 1981 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Những quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 6. — Căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy nói trên của chính quyền cấp phường, Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo việc thực hiện cho sát với tình hình thực tế ở từng địa phương.

Điều 7. — Bộ trưởng Tông thư ký Hội đồng bộ trưởng, bộ trưởng các Bộ, chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng bộ trưởng, chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Trưởng ban Ban tổ chức của Chính phủ hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quyết định này.

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 1981

T.M. Hội đồng bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

QUYẾT ĐỊNH số 63-HĐBT ngày
5-4-1982 về việc thành lập và
đổi tên một số xã thuộc huyện
Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18 tháng 12 năm 1980;